

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

Cái Răng, ngày 06 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG**

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09.3.2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Hồ Quốc T, sinh năm 19x

Địa chỉ: xx, khu vực Thạnh T, phường Thường T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Bùi Thị T, sinh năm 1x

Địa chỉ: Số x, kênh x, ấp x, xã Khánh T huyện U M, tỉnh C

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2023, ông Hồ Quốc T và bà Bùi Thị T đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Quốc T và bà Bùi Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T và bà T có 01 con chung tên Hồ Minh N t, sinh ngày 21.10.20x, giới tính: N và Hồ Minh K, sinh ngày 08.5.xx giới tính: n thống nhất giao con chung cho ông Hồ Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho bà T theo quy định pháp luật không ai được ngăn cản

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà T thống nhất thỏa thuận bà Tường không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Ông T và bà T xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Ông T và bà T xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Ông T và bà T tự nguyện chịu.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Hồ Quốc T và bà Bùi Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao 02 cháu Hồ Minh N, sinh ngày 21.10.2x, giới tính: N và Hồ Minh K i, sinh ngày 08.5.x, giới tính: n cho ông Hồ Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho bà T theo quy định pháp luật không ai được ngăn cản

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Bà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Ông T và bà T xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Ông T và bà T xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ông Hồ Quốc T tự nguyện chịu 150.000 đồng, bà Bùi Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông Trị và bà Tường đã nộp theo biên lai thu số 000x ngày 0x.x.202x tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ thành lệ phí. Ông Trị và bà Tường đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Cái Răng;
- UBND phường Thường T
Quận Cái Răng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Vang